TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20 /2018/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 08 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 644/2017/TLST – HNGĐ ngày 13/10/2017, giữa:

- Nguyên đơn: anh Trần Văn Đ, sinh năm 1973; Địa chỉ: đường Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Bị đơn: chị Ngôn Thị T, sinh năm 1977; Địa chỉ: đường Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn Đ và chị Ngôn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong thời kỳ hôn nhân anh Trần Văn Đ và chị Ngôn Thị T có 02 con chung là: Trần Thị Hồng N – sinh ngày 19/9/2005 và Trần Yến Nh – sinh ngày 26/9/2007. Sau khi ly hôn, anh Đ và chị T thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con và cũng theo nguyện vọng của các cháu N, cháu Nh như sau:

- Giao cháu Trần Thị Hồng N – sinh ngày 19/9/2005 và Trần Yến Nh – sinh ngày 26/9/2007 cho anh Trần Văn Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N và Nh thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Chị Ngôn Thị T không cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáp dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Anh Trần Văn Đ và chị Ngôn Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ thay cho chị Ngôn Thị T, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí anh Trần Văn Đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003668 ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho anh Trần Văn Đ 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003668 ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia lai;
- VKSND Tp.P;
- THADS Tp.P;
- UBND phường L, thành phố P, tỉnh Gia Lai (ngày 10/01/2005);
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngà